TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 50/2022/HNGĐ-ST Ngày: 12-8-2022 *V/v: Ly hôn*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Phiếu
- Ông Bùi Khắc Thái

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 174/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc: "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn Ch, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương
- Bị đơn: Anh Đinh Văn Th, sinh năm 1992
ĐKHK: Thôn S, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình
Chị Ng, anh Thcó đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 7 năm 2022 và bản tự khai, nguyên đơn Chị Lê Thị Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và Anh Đinh Văn Th tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2015 tại Uỷ ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn anh chị sinh sống tại Thôn S, xã V, huyện N. Hai bên chỉ sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm không hợp nhau về mọi mặt. Nguyên nhân chính do anh Thnghiện ma túy, đã chấp hành án nhiều lần, chị xác định mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn và đoàn tụ với nhau được.Vì vậy, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện N giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Đinh Văn Th.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến Anh Đinh Văn Th thể hiện tại bản tự khai ngày 24 tháng 7 năm 2022 như sau: Anh và Chị Lê Thị Ng tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2015 tại Uỷ ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Sau một thời gian sống hạnh phúc anh chị có 01 con trai sinh năm 2016, đến năm 2018 cháu không may bị tai nạn đã chết. Sau đó vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn bất đồng quan điểm. Nay Chị Ng xin ly hôn anh cũng đồng ý.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện N đã thụ lý vụ án, do anh Thhiện đang chấp hành án tại Đội 15, phân trại số 3, trại giam số 6, trại Than Vân, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vì vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được, vụ án được đưa án xét xử theo thủ tục chung.

Tại đơn xin xử vắng mặt, Chị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Thể.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật "Ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình nên Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình thụ lý vụ án là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. **Về nội dung:** Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

[2.1].Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa Chị Ng và anh Thlà quan hệ hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên hai bên chỉ chung sống được với nhau thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên không hợp nhau về mọi mặt. Cuộc sống vợ chồng của Chị Ng và anh Ththường xảy ra xung đột và kéo dài, hai bên đã ly thân. Điều đó chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa hai bên chỉ còn tồn tại về mặt hình thức, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Ng với anh Thlà có căn cứ, phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2]. Về con chung: Các đương sự không có con chung nên không đặt ra việc giải quyết.

[2.3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Ng phải chịu theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí Toà án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Các điều 147, 227, 228, 238, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng: - Các điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Thị Ng. Xử ly hôn giữa Chị Lê Thị Ng và Anh Đinh Văn Th.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Ng phải chịu theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị Ng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003655 ngày 05/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Ng và Anh Đinh Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện N;*
- *Chi cục THADS huyện N;*
- *UBND xã V;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH